

Số: 49/2022/QĐCNHGT-KDTM

Nam Từ Liêm, ngày 29 tháng 8 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN
SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ Điều 32, 33, 34, 35, 36 và khoản 1 Điều 9 Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 280, Điều 466 của Bộ luật Dân sự 2015;

Căn cứ Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận sự thỏa thuận của các đương sự về việc Tranh chấp hợp đồng tín dụng giữa:

Người khởi kiện: Ngân hàng T (V)

Địa chỉ: 89 , phường L, quận Đ, TP H.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Tuấn A – chức vụ: Phó giám đốc trung tâm xử lý nợ pháp lý theo văn bản ủy quyền số 25/2020/UQ-HĐQT ngày 07/07/2020 của Chủ tịch Hội đồng quản trị V.

Ông Phạm Tuấn Anh ủy quyền cho: Ông Ma Quang M – Cán bộ xử lý nợ và ông Nguyễn Triệu T – Cán bộ xử lý nợ theo văn bản ủy quyền số 370/2022/UQ-VPB ngày 11/03/2022 của Phó giám đốc trung tâm xử lý nợ pháp lý.

Người bị kiện: Công ty Cổ phần G

Địa chỉ: TT15, Lô 6 Khu nhà ở cán bộ nhân viên V, phố T, phường X, quận N, Thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Trung K - Chức vụ: Giám đốc

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Ông Ngô Trung K, sinh năm 1972

Địa chỉ: Số nhà 10A1, TTCT T, ngõ 67 P, phường T, quận N, Thành phố H.

Bà Lê Thị N, sinh năm 1991

Địa chỉ: Căn hộ chung cư 734 toà nhà B2, HH02A, KĐT T. TP H.

Bà Lê Thị N uỷ quyền cho ông Ngô Trung K theo giấy uỷ quyền ngày 04/08/2022 tại Văn phòng công chứng T.

Bà Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1991

Địa chỉ: Thôn T, xã P, B, H.

Bà Nguyễn Thị Thu H uỷ quyền cho ông Ngô Trung K theo giấy uỷ quyền ngày 03/08/2022 tại Văn phòng công chứng N.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 29/3/2022 về việc Tranh chấp hợp đồng tín dụng giữa Ngân hàng T và Công ty cổ phần G;
- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04/8/2022 về việc các bên thỏa thuận được với nhau về giải quyết Tranh chấp hợp đồng tín dụng;
- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Việc các bên tham gia hòa giải thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04/8/2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Đã hết thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án nhận được Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và tài liệu kèm theo, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04/8/2022, cụ thể như sau:

(1) Ngân hàng T và Công ty Cổ phần G xác nhận: Hai bên đã ký Hợp đồng cho vay số 170420-3732223-01-SME ngày 28/04/2020 và Khế ước nhận nợ số 280420 – 3732223-01 SME. Hợp đồng bảo lãnh số 0302001/GLAN/HĐBL/V ngày 11/04/2019, hợp đồng bảo lãnh số 0302002/GLAN/HĐBL/V ngày 11/04/2019, hợp đồng bảo lãnh số 0302003/GLAN/HĐBL/V ngày 11/04/2019, hợp đồng bảo lãnh số 01-3732223/GLAN/HĐBL/V ngày 28/04/2020. Bà Lê Thị N, bà Nguyễn Thị Thu H và ông Ngô Trung K đã đồng ý bằng toàn bộ tài sản của mình bảo lãnh vô điều kiện và không huỷ ngang cho bên được bảo lãnh là Công ty Cổ phần G trong việc thực hiện toàn bộ nghĩa vụ phát sinh từ hợp đồng cho vay.

Sau nhiều lần thanh toán đến nay, Công ty Cổ phần G xác nhận số tiền chưa thanh toán cho ngân hàng (T) V tính đến ngày 04/08/2022 với số tiền là: 370.261.888 đồng (Ba trăm bảy mươi triệu, hai trăm sáu mươi một nghìn, tám trăm tám mươi tám đồng), bao gồm:

- Nợ gốc: 282.321.506 đồng;
- Nợ lãi trong hạn: 5.104. 230 đồng;
- Nợ lãi quá hạn: 82.836.152 đồng

(2) Hai bên thống nhất thỏa thuận phương thức thanh toán như sau:

Công ty Cổ phần G đưa ra phương án trả nợ cho Ngân hàng T theo lộ trình 05 (năm) tháng bắt đầu từ ngày 20/08/2022 và chậm nhất đến ngày 31/12/2022 Công ty Cổ phần G phải thanh toán hết số nợ nêu trên, cụ thể như sau:

+ Lần 01: Chậm nhất ngày 20/08/2022 Công ty Cổ phần G thanh toán cho Ngân hàng T 70.000.000 đồng (Bảy mươi triệu đồng);

+ Lần 02: Chậm nhất ngày 20/09/2022 Công ty Cổ phần G thanh toán cho Ngân hàng T 70.000.000 đồng (Bảy mươi triệu đồng);

+ Lần 03: Chậm nhất ngày 20/10/2022 Công ty Cổ phần G thanh toán cho Ngân hàng T 70.000.000 đồng (Bảy mươi triệu đồng);

+ Lần 04: Chậm nhất ngày 20/11/2022 Công ty Cổ phần G thanh toán cho Ngân hàng T 70.000.000 đồng (Bảy mươi hai triệu đồng);

+ Lần 05: Chậm nhất ngày 31/12/2022 Công ty Cổ phần G thanh toán cho Ngân hàng T toàn bộ số dư nợ còn lại.

- Nếu Công ty Cổ phần G không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ như lộ trình trả nợ nêu trên thì Ngân hàng T buộc Công ty Cổ phần G tất toán ngay toàn bộ khoản vay cho Ngân hàng T.

- Sau ngày 04/08/2022, Công ty Cổ phần G vẫn phải tiếp tục chịu lãi suất trên số tiền nợ gốc chưa trả theo thỏa thuận tại các hợp đồng đã ký cho đến ngày thực tế trả hết khoản nợ.

- Nếu Công ty Cổ phần G không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán nợ cho Ngân hàng T, đề nghị Tòa án buộc bên bảo lãnh bà Bà Lê Thị N, bà Nguyễn Thị Thu H và ông Ngô Trung K có nghĩa vụ trả nợ thay Công ty Cổ phần G.

- Nếu Công ty Cổ phần G, bên bảo lãnh bà Lê Thị N, bà Nguyễn Thị Thu H và ông Ngô Trung K không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán nợ cho Ngân hàng T, Ngân hàng T có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án có thẩm quyền tiến hành xác minh, kê biên, thu giữ, phát mãi tài sản thuộc quyền sở hữu/sử dụng của Công ty Cổ phần G, bà Lê Thị N, bà Nguyễn Thị Thu H và ông Ngô Trung K để thu hồi khoản nợ vay.

Về chi phí hòa giải: Công ty cổ phần G tự nguyện chịu toàn bộ chi phí hòa giải với số tiền là 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng).

2.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận :

- *Đương sự;*
- *VKSND quận Nam Từ Liêm;*
- *Chi cục thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

Nguyễn Trung Lập